|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH QUẢNG NGÃI** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 21/NQ-HĐND |   | *Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 3 năm 2025* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc điều chỉnh đầu mối giao kế hoạch đầu tư công trung hạn**

**giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện**

**Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững**

**(Nguồn vốn: Ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

**KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 32**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1500/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;*

*Xét Tờ trình số 43/TTr-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh đầu mối giao kế hoạch vốn đầu tư công thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn và kế hoạch vốn năm 2025 của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất điều chỉnh đầu mối giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của dự án Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh (thuộc Tiểu dự án 3 - Dự án 4).

*(Chi tiết theo Phụ lục kèm theo)*

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều** **3. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ 32 thông qua ngày 19 tháng 3 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua.

2. Các nội dung khác tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 32/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2022 về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh, số 20/NQ-HĐND ngày 05 tháng 4 năm 2024 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh, số 60/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 về kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh không điều chỉnh tại Nghị quyết này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | **CHỦ TỊCH** |
|  | (Đã ký)**Bùi Thị Quỳnh Vân** |

|  |
| --- |
| **Phụ lục** |
| **ĐIỀU CHỈNH ĐẦU MỐI GIAO KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG** **NĂM 2025 THỰC HIỆN DỰ ÁN TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM TỈNH (THUỘC TIỂU DỰ ÁN 3 - DỰ ÁN 4)** **CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG** |
| **Nguồn vốn: Ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh** |
| *(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh)* |
|  |  |  |  |  |  |  |  | *Đơn vị tính: Triệu đồng* |
| **TT** | **Tên Chương trình/ Dự án** | **Địa điểm xây dựng** | **Thời gian thực hiện** | **Quyết định chủ trương đầu tư hoặc Quyết định đầu tư** | **Lũy kế vốn đã giao đến hết năm 2025** | **Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025[[1]](#footnote-1)** | **Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2024** | **Kế hoạch vốn năm 2025[[2]](#footnote-2)** | **Điều chỉnh chủ đầu tư/ Đầu mối giao kế hoạch** | **Ghi chú** |
| **Số ngày** | **Tổng mức đầu tư** | **Trong đó:** | **Tổng cộng** | **Trong đó:** | **Tổng cộng** | **Trong đó:** | **Tổng cộng** | **Trong đó:** | **Đã được cấp thẩm quyền giao** | **Sau điều chỉnh** |  |
| **Ngân sách trung ương** | **Ngân sách tỉnh** | **Ngân sách trung ương** | **Ngân sách tỉnh** | **Ngân sách trung ương** | **Ngân sách tỉnh** | **Ngân sách trung ương** | **Ngân sách tỉnh** |
| **I** | **Tổng cộng:** |  |  |  | **6.998** | **6.085**  | **913**  | **6.998** | **6.998** | **6.085**  | **913**  | **5.724**  | **4.977**  |  **747**  | **1.274**  | **1.108**  | **166**  |  |  |  |
| **1** | **Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm và nhà ở** |   |   |   |   |   |   |  |   |   |   |  |  |  |   |   |   |   |   |   |
| ***\**** | **Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững** |   |   |   |   |   |   |  |   |   |   |  |  |  |   |   |   |   |   |   |
|  | *-* Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh | Thành phốQuảng Ngãi | 2024 - 2025 | 1368/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 | **6.998** | 6.085 | 913 | **6.998** | **6.998** | 6.085 | 913 | **5.724**  | 4.977  |  747  | **1.274** | 1.108 | 166 | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Sở Nội vụ |   |

1. Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh và Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 05/4/2024 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh. [↑](#footnote-ref-1)
2. Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh. [↑](#footnote-ref-2)